**Bài 41: MIỀN TÂY BẮC VÀ BẮC TRUNG BỘ**

**1. Vị trí, phạm vi lãnh thổ**

- Kéo dài 7 vĩ tuyến.

- Có vị trí từ hữu ngạn sông Hồng đến dãy Bạch Mã.. Gồm: Vùng núi Tây Bắc đến Thừa Thiên Huế.

**2. Địa hình cao nhất Việt Nam**

- Tân kiến tạo nâng lên mạnh, nên miền có địa hình cao, đồ sộ, hiểm trở. Nhiều thung lũng sâu và đỉnh núi cao tập trung tại miền như Phanxipăng cao 3143m cao nhất nước ta.

- Các dãy núi cao, sông lớn và các cao nguyên đá vôi chạy theo hướng TB\_ĐN

- Đồng bằng nhỏ

**3. Khí hậu đặc biệt do tác động của địa hình**

- Mùa lũ đến chậm và kết thúc sớm.

- Mùa đông đến muộn và kết thúc sớm, mùa hạ có gió phơn tây nam khô, nóng.

- Khí hậu lạnh chủ yếu do núi cao, tác động của các đợt gió mùa đông bắc đã giảm nhiều.

- Mùa mưa chuyển dần sang thu và đông.

**4. Tài nguyên phong phú đa dạng được điều tra, khai thác**

- Tài nguyên khoáng sản phong phú, giàu tiềm năng thủy điện, nhiều bãi biển đẹp.

Tài nguyên của miền phần lớn còn ở dạng tiềm năng tự nhiên. kinh tế, đời sống của miền chưa phát triển.

**5. Bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai**

- Nổi bật là bảo vệ rừng đầu nguồn tại các sườn núi cao và dốc. Trong miền cần phát triển tốt vốn rừng hiện nay.

- Chủ động phòng chống thiên tai.

**Bài 43: MIỀN NAM TRUNG BỘ VÀ NAM BỘ**

1. **Vị trí, phạm vi lãnh thổ**

Miền bao gồm khu vực Tây Nguyên, Duyên hải Nam Trung Bộ và Đồng bằng sông Cửu Long với diện tích toàn miền chiếm 1 /2 diện tích cả nước. Vị trí từ dãy núi Bạch Mã đến Cà Mau.

1. **Đặc điểm khí hậu**

Khí hậu nhiệt đới gió mùa nóng quanh năm , nhiệt độ trung bình năm các nơi trên 210C chế độ nhiệt ít biến động trong năm .Mùa mưa kéo dài 6 tháng chiếm 80% lượng mưa cả năm, mùa khô sâu sắc.

1. **Đặc điểm địa hình**: Có 3 khu vực địa hình :

- Khu vực Tây nguyên: gồm dãy núi Trường Sơn Nam và các cao nguyên có lớp phủ ba dan.

- Khu vực duyên hải nam Trung bộ :là miền đồng bằng ven biển phía đông trường Sơn, đồng bằng nhỏ hẹp và không liên tục .

- Đồng bằng Nam Bộ : là đồng bằng châu thổ rộng lớn mới bồi tụ với diện tích hơn phân nửa diện tích đất phù sa cả nước .

1. **Tài nguyên**

Phong phú và tập trung dể khai thác, gồm có:

+ Khoáng sản Bô xit, vàng,dầu khí, than bùn

+ Đất ba dan rộng lớn

+ Đất phù sa mới bồi tụ hơn 4 triệu ha.

+ Khí hậu nhiệt đới ẩm nóng ẩm mưa nhiều thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp.

+ Rừng phong phú chiếm 60% diện tích rừng cả nước với nhiều kiểu sinh thái.

+ Biển: nhiều vũng vịnh thuận lợi lập hải cảng, sinh vật biển phong phú, nhiều bãi biển đẹp có giá trị về giao thông.

1. **Những khó khăn do thiên nhiên gây ravà vấn đề khai thác tài nguyên, bảo vệ môi trường**

 - Khó khăn: khô hạn dễ gây ra hạn hán, cháy rừng. Duyên hải Nam Trung bộ có bão, lũ lụt gây nhiều thảm họa.

- Để phát triển kinh tế bền vững, cần chú trọng bảo vệ môi trường rừng, biển, đất và các hệ sinh thái tự nhiên.